ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
0300649250

Số: 533 /BC-CTy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC NĂM 2018

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP:

1. Hội đồng thành viên:

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Ho và tên	Năm sinh	Chức danh		Phânloại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác *(nếu có)*					
I. Hội đồng thành viên									
1	Nguyễn Hữu Đức	1964	Chủ tịch HĐTV		Chuyên trách	Cử nhân Xây dựng Đảng Chính quyền Nhà nước; Trung cấp Thủy lợi	30 năm	Trưởng Phòng TCHC, P.GĐ Công ty	
2	Nguyễn Văn Đam	1971	Thành viên		Không chuyên trách	Cử nhân Kinh tế Nông nghiệp	26 năm	Trưởng phòng Thủy nông, P.GĐ Công ty, GĐ Công ty	
3	Đoàn Văn Hùng	1963	Thành viên		Chuyên trách	Kỹ sư Thủy lợi, Cử nhân Chính trị	29 năm	Trưởng phòng Thủy nông,	
II. Giám đốc									
1	Nguyễn Văn Đam	1971	Giám đốc Công ty		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế Nông nghiệp	26 năm	Trưởng phòng Thủy nông, P.GĐ Công ty	
III. Phó Giám đốc									
1	Bùi Kinh Luân	1966	Phó Giám đốc		Chuyên trách	Kỹ sư Thủy lợi	29 năm		
2	Phạm Văn Nhiên	1969	Phó Giám đốc		Chuyên trách	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	27 năm	KTT Công ty	

IV. Kế toán trưởng									
1	Nguyễn Thị Hài	1974	Kế toán trưởng		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	21 năm		

2. Kiểm soát viên:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác *(nếu có)*					
1	Trần Thị Tuyết Nhung	1976	Kiểm soát viên		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	19 năm	Kế toán trưởng	

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số tiền thực lãnh 2018 (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Đức	Chủ tịch HĐTV	483.679.522	
2	Nguyễn Văn Đam	Giám đốc	478.376.763	
3	Bùi Kinh Luân	Phó Giám đốc	403.079.542	
4	Phạm Văn Nhiên	Phó Giám đốc	403.040.284	
5	Đoàn Văn Hùng	Thành viên chuyên trách HĐTV	78.198.626	Bổ nhiệm theo QĐ số 4375/QĐ-UNBD ngày 04/10/2018
6	Nguyễn Văn Hùng	Nguyên Kiểm soát viên	240.060.227	
7	Trần Thị Tuyết Nhung	Kiểm soát viên, nguyên Kế toán trưởng	271.617.277	Bổ nhiệm theo QĐ số 583/QĐ-UNBD ngày 08/02/2018
8	Nguyễn Thị Hài	Kế Toán trưởng	260.867.392	Bổ nhiệm theo QĐ số 40/QĐ-TCCB-CTy ngày 22/02/2018
	Tổng cộng		**2.618.919.633**	

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

4.1. Các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp:

- Đảm bảo nguyên tắc xây dựng Công ty phát triển sản xuất kinh doanh lành mạnh, đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đảm bảo bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao.

- Quan tâm chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

4.2 Các chính sách khác của doanh nghiệp để đảm bảo đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

Điều lệ tổ chức của công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên; Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; Quy chế khen thưởng; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế quản lý nợ; Quy chế trả lương, trả thưởng; Quy chế đối thoại; Nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế công bố thông tin; Quy chế tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, nâng bậc lương và đào tạo người lao động; Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản; Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc.

5. Về quản lý rủi ro: Không có.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP:

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	6608/QĐ-UBND	27/12/2017	Quyết định về giao kế hoạch đầu tư công năm 2018 (đợt 1) nguồn vốn ngân sách thành phố, nguồn vốn xổ số kiến thiết và nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)
2	574/QĐ-UBND	07/02/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2018 đối với công ty mẹ, Công ty TNHH MTV độc lập do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập
3	583/QĐ-UBND	08/02/2018	Quyết định về bổ nhiệm Kiểm soát viên chuyên trách Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi TP.HCM
4	877/QĐ-UBND	06/3/2018	Quyết định về giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi Thành phố
5	990/QĐ-UBND	14/3/2018	Quyết định về điều chỉnh Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Công ty mẹ, Công ty TNHH MTV độc lập do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 4482/QĐ-UBND ngày 29/8/2016

6	1242/QĐ-UBND	30/3/2018	Quyết định về ban hành kế hoạch giảm khai thác nước dưới đất và trám lấp giếng khai thác nước dưới đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025
7	1370/QĐ-UBND	09/4/2018	Quyết định ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong năm 2018
8	2100/QĐ-UBND	16/5/2018	Quyết định thành lập Đoàn công tác đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2013-2017
9	18/2018/QĐ-UBND	25/5/2018	Quyết định ban hành quy định về quản lý thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hồ Chí Minh
10	2989/QĐ-UBND	18/7/2018	Quyết định ban hành Quy chế về công tác trực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh
11	4375/QĐ-UBND	04/10/2018	Quyết định bổ nhiệm Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh
12	4639/QĐ-UBND	19/10/2018	Quyết định về chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm C (đợt 1/2018)
13	5283/QĐ-UBND	23/11/2018	Quyết định về giao kế hoạch đầu tư công năm 2018 (đợt 2) nguồn vốn ngân sách thành phố, nguồn vốn xổ số kiến thiết và nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên Công ty:

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TT	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hữu Đức	Chủ tịch HĐTV	16			100%
2	Nguyễn Văn Đam	Thành viên HĐTV	16			100%
3	Bùi Kinh Luân	Phó Giám đốc	16			100%
4	Phạm Văn Nhiên	Phó Giám đốc	16			100%

5	Đoàn Văn Hùng	Thành viên chuyên trách HĐTV	05			100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên Công ty đối với Giám đốc:

- Rà soát các Quy chế hoạt động của công ty, quy chế quản lý tài chính, trả lương trả thưởng, quy chế công bố thông tin, quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản. Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 của Công ty. Giám sát việc đầu tư tài sản của Công ty.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	03/QĐ-Cty	08/01/2018	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của xí nghiệp dịch vụ nông nghiệp
2	07/QĐ-Cty	09/01/2018	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 xí nghiệp Cấp nước
3	112/QĐ-HĐTV	02/4/2018	Quyết định phê duyệt dự toán quỹ phát triển khoa học công nghệ năm 2018
4	01/NQ-HĐTV-Cty	05/3/2018	Nghị quyết của Hội đồng thành viên Công ty về việc thông quả quỹ tiền lương thực hiện của Công ty năm 2017
5	02/NQ-HĐTV-Cty	28/7/2018	Nghị quyết của Hội đồng thành viên Công ty về việc thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của Công ty năm 2018
6	316/QĐ-CTY	15/8/2018	Quyết định thành lập xí nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi Nam Rạch Tra thuộc Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi TP.HCM
7	364/QĐ-Cty	04/10/2018	Quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật nâng bậc lương Công ty
8	375/QĐ-Cty	22/10/2018	Quyết định công nhận sáng kiến năm 2018
9	403/QĐ-Cty	22/11/2018	Quyết định thành lập hội đồng kiểm tra tay nghề công nhân
10	404/QĐ-HĐTV-Cty	23/11/2018	Quyết định ban hành quy chế đi nước ngoài
11	406/QĐ-Cty	12/12/2018	Quyết định củng cố, sáp nhập Phòng Ứng dụng Công nghệ, phòng Thủy nông thành phòng Thủy nông thuộc Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi
12	416/QĐ-CTY	15/12/2018	Quyết định công nhận đạt kết quả kiểm tra tay nghề công nhân thủy nông năm 2018
13	420/QĐ-Cty	19/12/2018	Quyết định công nhận danh hiệu lao động tiến tiến năm 2018 cho tập thể, cá nhân Công ty TNHH MTV Quản lý

			Khai thác Dịch vụ Thủy lợi
14	421/QĐ-Cty	19/12/2018	Quyết định công nhận lao động xếp loại B năm 2018 cho các cá nhân thuộc công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN DOANH NGHIỆP:

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

- Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 28/03/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Chương trình công tác năm 2018 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợithành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt theo Công văn số 586/UBND-KT ngày 07/02/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Tham dự các cuộc họp Hội Đồng thành viên, Ban Giám đốc Công ty.

- Thu thập thông tin hàng ngày qua các văn bản chỉ đạo điều hành, nội dung báo cáo, kiểm tra thực tế để đối chiếu số liệu liên quan đến tình hình tài chính.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	02/BC-KSV	24/01/2018	Báo cáo tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018
2	03/CTr-KSV	24/01/2018	Chương trình công tác năm 2018
3	08/BC-KSV	12/3/2018	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và người quản lý doanh nghiệp năm 2017
4	09/BC-KSV	30/3/2018	Báo cáo thẩm định đánh giá phân tích các khoản nợ năm 2017
5	11/BC-KSV	10/4/2018	V/v xếp loại doanh nghiệp và xếp loại HĐTV, BGĐ năm 2017
6	12/BC-KSV	20/4/2018	Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính và tình hình hoạt động năm 2017
7	13/BC-KSV	24/4/2018	Báo cáo tình hình hoạt động quý I và kế hoạch hoạt động quý II năm 2018
8	17/BC-KSV	24/7/2018	Báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2018
9	18/BC-KSV	31/7/2018	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và viên chức quản lý năm 2018
10	19/BC-KSV	09/8/2018	Báo cáo thẩm định kế hoạch tài chính năm 2019

11	21/BC-KSV	20/8/2018	Báo cáo thẩm định quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công trình thủy lợi năm 2017
12	22/BC-KSV	20/8/2018	Báo cáo thẩm định dự toán chi ngân sách năm 2019 và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2019-2021
13	23/BC-KSV	27/8/2018	Báo cáo thẩm định quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công trình thủy lợi năm 2017
14	25/BC-KSV	13/9/2018	Báo cáo về việc tạm cấp kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đợt 2 năm 2018
15	26/BC-KSV	22/10/2018	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và người quản lý Công ty năm 2018
16	27/BC-KSV	25/10/2018	Báo cáo tình hình hoạt động 9 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 03 tháng cuối năm 2018
17	28/BC-KSV	07/11/2018	Báo cáo thẩm định dự toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ, công ích thủy lợi năm 2019 và kế hoạch 03 năm 2019 - 2021
18	30/BC-KSV	21/11/2018	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và người quản lý Công ty năm 2018
19	32/CV-KSV	20/12/2018	Về Phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, giai đoạn 2018-2020
20	33/CV-KSV	26/12/2018	Về Báo cáo giải trình bổ sung kế hoạch tài chính năm 2019

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Công ty TNHH xây dựng công trình Tín Đạt	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	34.000.000.000
2	Công ty TNHH XD và khảo sát công trình Thanh Tuấn	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	22.295.230.000
3	Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	49.252.211.000

	Thới Bình		
4	Công ty Cổ phần Xây dựng Ngọc Á Châu	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	23.130.000.000
5	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Giang Bình	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	18.620.000.000
6	Công ty Cổ phần Xây dựng NN&PTNT số 9	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	18.595.335.000
7	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất phát triển nông nghiệp	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	9.368.198.000
8	Công ty Cổ phần Xây dựng Ngọc Á Châu	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	5.904.195.000
9	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất phát triển nông nghiệp	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	9.368.198.000
10	Công ty TNHH thương mại va công nghệ B.A.C.A.U	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	1.970.000.000

Nơi nhận:
- UBND Thành phố;
- HĐTV – BGĐ Cty;
- KSV Cty;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Đam